TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **75**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08/5/2023
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Bảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Trạng**

Ông **Trần Tấn Thanh**

-Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Minh Cường** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Cẩm Thúy** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 77/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị **Hà Thị Đ**, sinh năm: 1989. Xin vắng mặt
Địa chỉ: xx, ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước
Tạm trú: xx khu phố B, phường BC, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2/ Bị đơn: Anh **Trần Văn Đ**, sinh năm: 1989. Vắng mặt
Địa chỉ: xx N, Phường x, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 31/5/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hà Thị Đ trình bày:

Chị và anh Trần Văn Đ cưới nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại UBND Phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Trong cuộc sống chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xung đột vì bất đồng quan điểm, anh Đ không có việc làm ổn định, không đảm bảo kinh tế cho bản thân và nuôi con phụ chị. Mặt khác, tháng 3/2020 chị phát hiện anh Đ có hành vi sử dụng chất ma túy nhưng anh Đ luôn giấu và không thừa nhận. Sau nhiều lần khuyên bảo không thành của gia đình và người thân nhưng anh Đ không thay đổi nên chị quyết định

sống ly thân từ tháng 4/2020 đến nay. Vài tháng đầu, anh Đ có điện thoại hỏi thăm và năn nỉ 1-2 lần, chị không đồng ý thì đến nay anh Đ không liên lạc nữa. Chị đang ở trọ tại Bình Dương để đi làm và nuôi con, anh Đ thì về quê sinh sống, cả hai không liên lạc với nhau khoảng 2 năm. Chị có hỏi thăm thì Đ biết anh Đ vẫn không thay đổi gì, không có việc làm ổn định. Nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với nhau, hôn nhân không có hạnh phúc, tình cảm đã hết nên chị yêu cầu Đ ly hôn với anh Đ.

Chị và anh Đ có 02 con chung tên Trần Hà Ngọc , sinh ngày 07/11/2014 và Trần Hà Gia B, sinh ngày 01/4/2019. Chị Đ yêu cầu Đ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Hiện chị có việc làm ổn định, đủ điều kiện nuôi con, vả lại từ trước đến nay anh Đ cũng không có phụ chị chăm lo cho các con.

Tài sản và nợ chung: Không có.

Anh Trần Văn Đ đã Đ tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án nhưng không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Đ và cũng không đến Tòa án tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa, chị Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, vẫn giữ yêu cầu khởi kiện như đã trình bày. Anh Đ vắng mặt không có lý do.

*Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đối với đương sự: nguyên đơn thực hiện đúng, bị đơn thực hiện chưa đúng pháp luật tố tụng dân sự.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: đề nghị căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đ Đ ly hôn với anh Đ. Về con chung, giao cho chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung và nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Đ xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Hà Thị Đ có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Trần Văn Đ Đ triệu tập dự phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Đ, anh Đ.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: chị Hà Thị Đ và anh Trần Văn Đ kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn vào ngày 18/6/2014 tại UBND Phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang và Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03/2014, quyển số 01/014, như vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Theo chị Đ thì vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xảy ra mâu thuẫn, anh Đ không phụ lo kinh tế gia đình mà còn có hành vi sử dụng ma túy, chị và gia đình khuyên can nhưng không Đ nên từ tháng 4/2020 đã sống ly thân đến nay, anh Đ về quê, chị thuê nhà trọ ở Bình Dương để đi làm nuôi con, cả hai không liên lạc với nhau đã hơn 02 năm. Hiện nay tình cảm vợ chồng đã hết, hôn nhân không thể hàn gắn cũng như không thể kéo dài nên chị yêu cầu Đ ly hôn với anh Đ.

Xét thấy, chị Đ xin ly hôn nhưng anh Đ không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Đ dù đã Đ triệu tập hợp lệ nhiều lần. Tại phiên tòa hôm nay anh Đ không đến Tòa án và vắng mặt không lý do, điều này thể hiện anh Đ không có ý chí mong muốn vợ chồng hàn gắn, không quan tâm đến tình cảm vợ chồng mà để mặc cho chị Đ quyết định.

Xét, về tình nghĩa vợ chồng thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và sống chung với nhau nhưng hiện giữa anh Đ và chị Đ không còn tình nghĩa vợ chồng, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt Đ. Do đó nay chị Đ xin ly hôn với anh Đ là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Chị Đ và anh Đ có 02 con chung tên Trần Hà Ngọc L, sinh ngày 07/11/2014 và Trần Hà Gia B, sinh ngày 01/4/2019. Chị Đ yêu cầu Đ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Xét ý kiến của chị Đ thấy rằng con đang sinh sống ổn định với chị kể từ ngày anh chị mâu thuẫn và sống ly thân nhau, cháu L có nguyện vọng Đ sống cùng mẹ. Anh Đ không có ý kiến gì đối với yêu cầu nuôi con của chị Đ. Do đó để ổn định về mặt tâm sinh lý, nguyện vọng của con cũng như nơi sinh sống của con, Hội đồng xét xử nghĩ cần tiếp tục giao con cho chị Đ nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: chị Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] *Về tài sản và nợ chung*: Chị Đ nêu không có, anh Đ vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: chị Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Hà Thị Đ được ly hôn với anh Trần Văn Đ.

2. *Về con chung*: Giao chị Hà Thị Đ tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Hà Ngọc L, sinh ngày 07/11/2014 và Trần Hà Gia B, sinh ngày 01/4/2019. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ tới lui thăm, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Trần Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Đ không yêu cầu.

4. *Về án phí:* Chị Hà Thị Đ chịu là 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, Đ trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0023382 ngày 13/02/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xem như đã nộp xong án phí.

5. *Về quyền kháng cáo*: Chị Hà Thị Đ, anh Trần Văn Đ có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án Đ giao hoặc Đ niêm yết.

***Nơi nhận*:**
-VKSND Tp Mỹ Tho;
-Chi cục THADS Tp Mỹ Tho;
-Các đương sự;
-UBND Phường 2 (nơi ĐKKH);
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Bảnh